Mẫu số 38-DS/NQ 01-2017

TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN THÀNH** **NGHỆ AN** **Số: 21/2023/QĐST-DS**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do -Hạnh phúc** *Yên Thành, ngày 31 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 7 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 98/2023/TLST-DS ngày 03 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: ***Ông Bùi Văn D.*** Sinh năm: 1977.

Trú tại: Xóm TĐ, xã TT, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Chị **Hồ Thị Th**. Sinh năm: 2000. Trú tại: Khối ÂQ, phường QP, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: ***Chị Phan Thị Nh***. Sinh năm: 1987.

Trú tại: Xóm TL, xã TT, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Chị Phan Thị Nh thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho ông Bùi Văn D số tiền vay theo Giấy cho vay tiền lập vào ngày 25/4/2023 với số tiền là 580.000.000đ (Năm trăm tám mươi triệu đồng).

- Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và ông Bùi Văn D có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chị Phan Thị Nh không thi hành án số tiền trên thì hàng

tháng chị Nh còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, điều 7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Chị Phan Thị Nh phải chịu 13.600.000đ (Mười ba triệu, sáu trăm nghìn đồng) tiền án phí DSST.

- Trả lại cho ông Bùi Văn D số tiền 13.792.000đ (Mười ba triệu, bảy trăm chín mươi hai nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số AA/2022/0000974 ngày 03 tháng 7 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Yên Thành;
- Chi cục THADS huyện Yên Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Hoài Nam